

Số: 2700 /TCT-TNCN  
V/v chính sách thuế TNCN.

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2017

Kính gửi: Cục Thuế TP Hồ Chí Minh.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 3733/CT-TTHT ngày 24/04/2017 của Cục Thuế TP Hồ Chí Minh về chính sách thuế Thu nhập cá nhân. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 1, Điều 2 Luật thuế TNCN số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội quy định:

*“1. Đối tượng nộp thuế thu nhập cá nhân là cá nhân cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam.”*

- Tại Khoản 4, Điều 31, Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ quy định:

*“Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam (sau đây gọi tắt là bên Việt Nam) có ký hợp đồng mua dịch vụ của nhà thầu nước ngoài mà nhà thầu đó có ký hợp đồng lao động với người nước ngoài làm việc tại Việt Nam thì bên Việt Nam có trách nhiệm thông báo cho nhà thầu nước ngoài về nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân của người lao động nước ngoài và về trách nhiệm cung cấp các thông tin về người lao động nước ngoài, gồm: danh sách, quốc tịch, số hộ chiếu, thời gian làm việc, công việc đảm nhận, thu nhập cho bên Việt Nam để bên Việt Nam cung cấp cho cơ quan thuế chậm nhất trước 7 ngày kể từ ngày cá nhân nước ngoài bắt đầu làm việc tại Việt Nam”.*

- Tại Khoản 8, Điều 26 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính quy định về khai thuế, quyết toán thuế:

*“8. Khai thuế đối với cá nhân không cư trú có thu nhập phát sinh tại Việt Nam nhưng nhận thu nhập ở nước ngoài*

*a) Cá nhân không cư trú có thu nhập phát sinh tại Việt Nam nhưng nhận tại nước ngoài khai thuế theo lần phát sinh. Riêng cá nhân không cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công phát sinh tại Việt Nam nhưng nhận tại nước ngoài khai thuế theo quý.*

...”

Căn cứ hướng dẫn nêu trên thì:

Cá nhân nước ngoài là chuyên gia được nhà thầu nước ngoài cử sang Việt Nam làm việc (là cá nhân không cư trú tại Việt Nam trong năm tính thuế) thì khoản thu nhập này thuộc thu nhập chịu thuế TNCN tại Việt Nam, cá nhân phải tự khai và nộp thuế TNCN với cơ quan thuế quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam. Trường hợp cá nhân ủy quyền (Theo quy định của Bộ luật dân sự) cho doanh nghiệp tại Việt Nam khấu trừ, kê khai và nộp thuế thay cho cá nhân thì doanh nghiệp tại Việt Nam sẽ chịu trách nhiệm khấu trừ, khai và nộp thuế thay cho cá nhân. Doanh nghiệp tại Việt Nam khai thay cho cá nhân theo mẫu 02/KK-TNCN ban hành theo Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh được biết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ PC, KK&KTT;
- Website Tổng cục Thuế; ✓
- Lưu: VT, TNCN. ✓

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG**  
**KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QLT THU NHẬP CÁ NHÂN**  
**PHÓ VỤ TRƯỞNG**



*Nguyễn Duy Minh*  
**Nguyễn Duy Minh**